

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 192/2022/HS - ST

Ngày: 22/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Cát Tường

Bà Mai Thị Tiếp

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 205/2022/HSST/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại hai điểm cầu; Điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa và tại điểm cầu thành phần: Trụ sở Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2022/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Trọng S và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/8/2014 Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù, về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 14/3/2022 đến ngày 17/3/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. “ Có mặt”.

**** Những người tham gia tố tụng hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:***

- Ông Lê Khánh T - Kiểm sát viên

- Ông Nguyễn Duy N - Thư ký Tòa án

- Cán bộ hỗ trợ tư pháp thuộc cơ sở giam giữ Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21^h ngày 13/3/2022, tại khu vực phố Phú Thọ 2, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa. Tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động (PK02), Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra Nguyễn Trọng N đang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 36L2 – 4225 theo hướng thành phố Thanh Hóa đi Hậu Lộc, quá trình kiểm tra, Công an thu giữ trong túi quần trước bên phải của Nguyễn Trọng N 01 túi nilon màu trắng viền xanh, kích thước khoảng 2x3cm, bên trong chứa 01 viên nén màu xanh (Bị cáo khai là Hồng phiến) và 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước 1x1 cm bên trong túi chứa chất bột màu trắng (Bị cáo khai là Hêrôin), Nguyễn Trọng N khai, mục đích mua để sử dụng.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, nên vào khoảng 19 giờ ngày 13/3/2022, Nguyễn Trọng N điều khiển xe mô tô BKS 36L2 - 4225 đến khu vực Cầu Cao, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa. Tại đây, bị cáo mua của một người đàn ông (không biết nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, bị cáo trên đường đi tìm nơi để sử dụng, khi đi đến khu vực phố Phú Thọ 2, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa thì bị tổ công tác phòng PK02, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện, thu giữ.

* Tại bản kết luận giám định số 1075/PC09 ngày 16/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Viên nén màu xanh trong túi màu trắng viền xanh gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,098g loại Methamphetamine;

+ Chất bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ gửi giám định có khối lượng 0,08g loại Heroin.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36L2-4225 là của ông Nguyễn Trọng S, sinh năm: 1970 trú tại tại thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (bố đẻ của Nguyễn Trọng N). ông Nguyễn Trọng S không biết việc Núi mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại chiếc xe mô tô BKS BKS 36L2 - 4225 cho ông Nguyễn Trọng S.

Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 155/CTr - VKS ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh hoá truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Núi về tội “ Tàng trữ phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1

Điều 51, Điều 38 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù; Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận, bị cáo không nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 13/3/2022, Nguyễn Trọng N điều khiển xe mô tô BKS 36L2 - 4225 đến khu vực Cầu Cao, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa. Tại đây, bị cáo mua của một người đàn ông (không biết nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,098g và 01 gói ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,080g; tổng khối lượng 02 chất ma túy tương đương với 0,178g ma túy, bị cáo mua với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, bị cáo trên đường đi tìm nơi để sử dụng, khi đi đến khu vực phố Phú Thọ 2, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác phòng PK02, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện, thu giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai trước đây bị cáo đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua ma túy với mục đích sử dụng của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi những hậu quả rất nghiêm trọng do việc mua bán, vận chuyển, nghiện chất ma túy gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền

quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu rõ về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo có nhân thân vào ngày Ngày 27/8/2014 Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù, về tội “ Trộm cắp tài sản”, điều đó chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, xem thường pháp luật, nên cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước là phù hợp pháp luật.

[6] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu của bị cáo được niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Nguyễn Trọng N 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì ma túy, được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 136/2022/THA ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa Công an Thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Tân

